

Số: 33 /2024/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 17 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định tiêu chuẩn; cách thức đánh giá, bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 100/TTr-SVHTTDL ngày 26 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định tiêu chuẩn; cách thức đánh giá, bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với hộ gia đình; thôn, bản, tổ dân phố (gọi chung là thôn, tổ dân phố); xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

1. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này.

2. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này.

3. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo quy định tại Phụ lục III kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Cách thức đánh giá, bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

1. Đối với danh hiệu “Gia đình văn hóa”

a) Việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” được áp dụng đối với hộ gia đình thuộc xã đặc biệt khó khăn hoặc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Chính phủ: Đạt từ 85 điểm trở lên. Hộ gia đình không thuộc trường hợp trên đạt từ 90 điểm trở lên.

b) Điểm chi tiết tiêu chuẩn xét tặng quy định tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này đạt từ 50% số điểm trở lên.

2. Đối với danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”

a) Việc xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” được áp dụng đối với thôn, tổ dân phố thuộc các xã miền núi hoặc xã đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ đạt từ 85 điểm trở lên. Thôn, tổ dân phố không thuộc trường hợp trên đạt từ 90 điểm trở lên.

b) Điểm chi tiết tiêu chuẩn xét tặng quy định tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này đạt từ 50% số điểm trở lên.

3. Đối với danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

Việc xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” để tặng hằng năm cho xã, phường, thị trấn dẫn đầu phong trào thi đua cấp huyện và đạt các tiêu chuẩn tại Phụ lục III kèm theo Quyết định này.

4. Việc đánh giá, bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” cần bảo đảm đúng nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 8 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

5. Danh sách hộ gia đình, thôn, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu được thông báo công khai để lấy ý kiến của người dân theo quy định. Trong thời hạn 10 ngày lấy ý kiến người dân, nếu có ý kiến không nhất trí với danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện như sau:

a) Đối với danh hiệu “Gia đình văn hóa”

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn xin ý kiến, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố chủ trì, phối hợp với Trưởng ban Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể cùng cấp tổ chức họp xem xét và kết luận đề nghị hay không đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” đối với hộ gia đình; thông báo công khai kết luận trên bảng tin công cộng hoặc các hình thức khác (nếu có).

b) Đối với danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn xin ý kiến, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức họp Hội đồng thi đua - khen thưởng cùng cấp xem xét và kết luận đề nghị hay không đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” đối với thôn, tổ dân phố; thông báo công khai kết luận trên cổng thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có).

c) Đối với danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn xin ý kiến, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức họp Hội đồng thi đua - khen thưởng cùng cấp xem xét và kết luận đề nghị hay không đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” đối với xã, phường, thị trấn; thông báo công khai kết luận trên cổng thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có).

Điều 5. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Theo dõi, tổng hợp việc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc áp dụng tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” quy định tại Quyết định này.

c) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tập huấn về công tác xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

d) Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định của pháp luật.

đ) Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định.

2. Sở Nội vụ

Chủ trì thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” do Ủy ban nhân dân cấp huyện trình. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành có liên quan

Phối hợp hướng dẫn, triển khai thực hiện tiêu chuẩn danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” gắn với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ban, ngành.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Chỉ đạo tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương.

b) Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

c) Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định.

5. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

a) Tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương.

b) Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

c) Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Giám đốc sở, thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh; thủ trưởng các cơ quan theo ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như khoản 1 Điều 7;
- Các Vụ: Pháp chế, VHCS - Bộ VH-TT-DL;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, KGVX.Quản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



(Handwritten signature in blue ink)

Mai Sơn

Phụ lục I
TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”
(Kèm theo Quyết định số: /2024/QĐ-UBND
ngày tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
I. Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (30 điểm)	1. Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật (10 điểm)	- Chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật. Không có hành vi vi phạm các quy định của pháp luật.	4
		- Thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, quy định của địa phương và quy ước, hương ước cộng đồng dân cư.	3
		- Tuyên truyền, vận động thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật.	3
	2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định (10 điểm)	- Tích cực tuyên truyền, vận động gia đình, họ hàng, cộng đồng thực hiện nếp sống văn minh, bài trừ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan trong việc cưới, việc tang và lễ hội.	4
		- Thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định. Không vi phạm quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.	6
	3. Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy (06 điểm)	- Đăng ký tham gia xây dựng thôn, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” tại nơi cư trú.	2
		- Tích cực tham gia đảm bảo an ninh trật tự và thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa tội phạm.	2
		- Bảo đảm các điều kiện về an toàn phòng cháy, chữa cháy theo quy định.	2
	4. Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường. (04 điểm)		4

II. Tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội của địa phương (40 điểm)	1. Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương. (04 điểm)		4	
	2. Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập (05 điểm)	- Tích cực tham gia các phong trào từ thiện nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, cuộc vận động ủng hộ an sinh xã hội ở địa phương.		2
		- Tích cực tham gia phong trào “Khuyến học, khuyến tài”, xây dựng xã hội học tập, phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời” và xây dựng gia đình học tập.		3
	3. Tham gia sinh hoạt cộng đồng nơi cư trú (08 điểm)	- Tham gia các cuộc họp, hội nghị do khu dân cư, thôn, tổ dân phố tổ chức.		4
		- Tích cực tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động sinh hoạt cộng đồng nơi cư trú.		4
	4. Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức (10 điểm)	- Đồng thuận hưởng ứng tham gia các phong trào, cuộc vận động: chung sức xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, xóa đói giảm nghèo; sản xuất, kinh doanh giỏi và các phong trào, cuộc vận động khác do địa phương tổ chức.		5
		- Tích cực tham gia lao động và có những việc làm thiết thực hoặc đóng góp vật chất ủng hộ phong trào phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.		5
	5. Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng (08 điểm)	Có ít nhất 80% thành viên trong gia đình trong độ tuổi lao động có khả năng lao động có việc làm và thu nhập chính đáng.		8
6. Trẻ em trong độ tuổi đi học được	100% trẻ em trong gia đình ở độ tuổi đi học được đến trường; 100% trẻ		5	

	đến trường (05 điểm)	trong độ tuổi từ 15 đến 18 đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở.	
III. Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thường xuyên gắn bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng (30 điểm)	1. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình (05 điểm)	- Có đăng ký và thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình.	3
		- Tích cực tuyên truyền, vận động thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình.	2
	2. Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình (05 điểm)	- Thực hiện tốt chính sách dân số; tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động về công tác dân số.	3
		- Thực hiện hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung.	2
	3. Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới (08 điểm)	- Các thành viên trong gia đình được tôn trọng, thực hiện quyền và nghĩa vụ như nhau; không phân biệt đối xử về giới, có cơ hội như nhau trong phát triển kinh tế - xã hội.	4
		- Không có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức; vợ chồng bình đẳng, thương yêu giúp đỡ nhau tiến bộ, cùng có trách nhiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan.	4
	4. Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh (08 điểm)	Có đủ 3 công trình hợp vệ sinh (nước sạch, nhà tắm, nhà tiêu) đạt chuẩn và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).	8
	5. Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn (04 điểm)	Tham gia giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, gia đình khó khăn, người già cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam-dioxin và những người bất hạnh.	4

Phụ lục II
TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU
“THÔN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA”

(Kèm theo Quyết định số: /2024/QĐ-UBND
ngày tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Điểm
I. Đời sống kinh tế ổn định và phát triển (15 điểm)	1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định (04 điểm)	- Tỷ lệ người có việc làm trong độ tuổi lao động, có khả năng tham gia lao động từ 85% trở lên (đối với vùng đô thị), 80% trở lên (đối với vùng nông thôn, miền núi).	2
		- Thu nhập bình quân đầu người của thôn, tổ dân phố bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của huyện, thị xã, thành phố.	2
	2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp (04 điểm)	- Hoàn thành hoặc hoàn thành vượt mức chỉ tiêu giảm nghèo được cấp có thẩm quyền giao.	3
		- Thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”.	1
	3. Phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương (02 điểm)	- Có tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về văn hóa, ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật.	1
		- Có hoạt động phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương.	1
	4. Tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa-xã hội do địa phương tổ chức (05 điểm)	- Có từ 85% trở lên hộ gia đình tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức.	1
		- Có từ 90% trở lên hộ gia đình tham gia cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế - xã hội	2

		ở cộng đồng.	
		- 80% đường thôn, 100% đường tổ dân phố được cứng hoá; đường thôn, tổ dân phố sạch và đảm bảo đi lại thuận tiện.	2
II. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú (30 điểm)	1. Nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, tổ dân phố (02 điểm)	Có nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách thôn, tổ dân phố thường xuyên được chỉnh trang, tôn tạo, xây mới đảm bảo về diện tích, chỗ ngồi, trang thiết bị hoạt động đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của cộng đồng dân cư, phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, tổ dân phố.	2
	2. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường (02 điểm)	Có 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường; 100% trẻ trong độ tuổi từ 15 đến 18 đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở; có phong trào khuyến học, khuyến tài.	2
	3. Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh (07 điểm)	- Có tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, sản xuất và đời sống của Nhân dân ở thôn, tổ dân phố.	1
		- Duy trì tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng; các cuộc giao lưu, liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ; giao hữu, thi đấu các môn thể thao.	2
		- Duy trì hoạt động các loại hình câu lạc bộ, nhóm sở thích; phát hiện bồi dưỡng năng khiếu văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em.	2
		- Tối thiểu dành 30% thời gian sử dụng các Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố trong năm cho hoạt động vui chơi, giải trí và thể thao cho người già và trẻ em.	2

	4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội (05 điểm)	100% hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.	5
	5. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội (07 điểm)	- 100% các vụ việc mâu thuẫn, bất hòa ở cộng đồng được tổ chức hòa giải thành công.	1
		- Thực hiện công tác phòng, chống tệ nạn xã hội; Không để phát sinh người mới mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại.	2
		- Được công nhận đạt chuẩn “An ninh trật tự, an toàn xã hội”.	4
	6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương (07 điểm)	- Di sản văn hóa trên địa bàn thôn, tổ dân phố được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa.	2
		- Có hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương.	2
		- Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh và các công trình công cộng trên địa bàn.	3
III. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp (23 điểm)	1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (05 điểm)	100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom xử lý đúng quy định.	5

	<p>2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương.</p> <p>(05 điểm)</p>	5	
	<p>3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ</p> <p>(04 điểm)</p>	<p>100% các điểm vui chơi công cộng trên địa bàn thôn, tổ dân phố được lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời, ghế đá, trồng cây, trồng hoa, thường xuyên được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ.</p>	4
		<p>- 100% hộ gia đình tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh.</p>	2
		<p>- 100% hộ gia đình trên địa bàn thôn, tổ dân phố sử dụng nước đảm bảo vệ sinh theo quy định; có nhà tiêu, nhà tắm, dụng cụ chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và bảo đảm 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).</p>	3
	<p>4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh</p> <p>(09 điểm)</p>	<p>- Trên địa bàn thôn, tổ dân phố có hệ thống cấp, thoát nước thường xuyên được cải tạo, nâng cấp; cải tạo các ao, hồ sinh thái; có tổ vệ sinh, thường xuyên quét dọn, thu gom, xử lý rác thải về nơi xử lý tập trung theo quy định; (đối với các thôn không có cụm, tuyến dân cư tập trung, cần tổ chức tốt việc vận động, hướng dẫn cho mỗi hộ gia đình đào hố thu gom, chôn lấp, xử lý rác thải hợp vệ sinh).</p>	2
		<p>- Các hộ gia đình, tổ chức, cá nhân trên địa bàn thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh, có biện pháp khống chế, không làm lây lan dịch bệnh (nếu có).</p>	2

IV. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương (22 điểm)	1. Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (04 điểm)	Triển khai nhiều hình thức tuyên truyền nội dung đa dạng phong phú thu hút được đông đảo Nhân dân quan tâm, hưởng ứng thực hiện; các tổ chức đoàn thể sinh hoạt hiệu quả, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; các tổ chức đảng được xếp loại “Tốt” trở lên.	4
	2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương (02 điểm)	Tổ chức triển khai phát động rộng rãi đến toàn thể Nhân dân trên địa bàn; tổ chức đăng ký, thực hiện bình xét, đánh giá, tổng kết các phong trào thi đua nghiêm túc, đúng quy định.	2
	3. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả (06 điểm)	- Có từ 03 tổ chức tự quản ở cộng đồng trở lên hoạt động có hiệu quả.	4
		- Có hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố được Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt; phát huy vai trò tự quản cộng đồng thông qua thực hiện hương ước, quy ước; nhân rộng phát huy những mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả.	2
	4. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa (06 điểm)	- Có từ 85% hộ gia đình trở lên đạt danh hiệu gia đình văn hóa, trong đó có ít nhất 65% hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa 3 năm liên tục trở lên.	4
		- Đảm bảo nguyên tắc xét danh hiệu gia đình văn hóa khách quan, công bằng, chính xác và công khai.	2
	5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới (04 điểm)	- Có ít nhất 01 mô hình câu lạc bộ phòng, chống bạo lực gia đình hoạt động hiệu quả.	2
- Tại năm đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, thôn, tổ dân phố không có bạo lực gia đình xảy ra.		2	
V. Có tinh	1. Thực hiện các	Thực hiện đầy đủ các chính sách của	3

thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng (10 điểm)	Cuộc vận động, Phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động (3 điểm)	Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, Cuộc vận động “Vì người nghèo” và các cuộc vận động khác.	
	2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn (04 điểm)	Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn được quan tâm, chăm sóc.	4
	3. Triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở (03 điểm)	Triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”, “Công dân học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở.	3

Phụ lục III

**TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU
“XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU”**

(Kèm theo Quyết định số: /2024/QĐ-UBND

ngày tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)

Tên tiêu chuẩn	Khung tiêu chuẩn	Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
I. Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao	1. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác	- Trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo; triển khai thực hiện tốt công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác; Có mô hình camera an ninh và mô hình phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy gắn phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả.	Đạt
		- Xã, phường, thị trấn được công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.	Đạt
	2. Hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội	- Hoàn thành hoặc hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong năm.	Đạt
		- Có các hoạt động hợp tác, liên kết phát triển sản xuất, kinh doanh dịch vụ thu hút lao động, tạo việc làm nâng cao thu nhập, góp phần cải thiện đời sống cho người dân trên địa bàn.	Đạt
	3. Thực hiện công tác quân sự, quốc phòng của địa phương	- Hoàn thành tốt nhiệm vụ xây dựng, huấn luyện lực lượng vũ trang dân quân tự vệ.	Đạt
		- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết và văn bản chỉ đạo của cấp trên về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng trong năm.	Đạt
		- Hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ được giao.	Đạt
		- Không có công dân không hoàn thành nghĩa vụ quân sự.	Đạt

II. Đòi sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển	1. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước	- Tỷ lệ người có việc làm trong độ tuổi lao động, có khả năng tham gia lao động từ 85% trở lên (đối với phường), 80% trở lên (đối với thị trấn), 75% trở lên (đối với xã).	Đạt
		- Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước.	Đạt
	2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của huyện, thị xã, thành phố.	Đạt
	3. Hệ thống đường điện đảm bảo an toàn trên địa bàn	- Triển khai thực hiện tốt các quy định về đảm bảo an toàn hệ thống đường điện trên địa bàn.	Đạt
		- 100% hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn được cung cấp đảm bảo nguồn điện cho sinh hoạt và sản xuất.	Đạt
	4. Tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt động có hiệu quả các công trình công cộng, trường học, trạm y tế	- 100% các công trình công cộng, trường học, trạm y tế trên địa bàn được đưa vào sử dụng đúng mục đích, công năng, hoạt động đạt hiệu quả.	Đạt
		- Không có tranh chấp, khiếu kiện về cơ sở vật chất, đất đai hoặc bị phản ánh về lãng phí các công trình công cộng, trường học, trạm y tế trên địa bàn.	Đạt
	III. Đòi sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú	1. Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa trong năm	Có 90% trở lên thôn, tổ dân phố được công nhận danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa trong năm, trong đó ít nhất có 60% thôn, tổ dân phố đạt 5 năm liên tục trở lên.
2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động		- 100% Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, phường, thị trấn, Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả.	Đạt
		- 100% thôn, tổ dân phố trên địa bàn	Đạt

	thường xuyên, hiệu quả	xã, phường, thị trấn có thành lập các câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao và thường xuyên hoạt động hiệu quả.	
		- Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, phường, thị trấn phải đảm bảo đủ các phòng chức năng theo quy định; thường xuyên bổ sung trang thiết bị, cập nhật các đầu sách, báo, tài liệu tuyên truyền các quy định của pháp luật.	Đạt
	3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	100% hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.	Đạt
	4. Bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	- Các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn được bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo đúng quy định.	Đạt
		- Không có hoạt động khiếu kiện, khiếu nại, lấn chiếm đất, xâm hại di tích; không có vi phạm trong hoạt động trùng tu, tôn tạo di tích.	Đạt
		- Các giá trị văn hóa phi vật thể, các hoạt động văn hóa, thể thao dân gian truyền thống được giữ gìn, bảo tồn và phát huy trong đời sống cộng đồng.	Đạt
IV. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp	1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ	- Thường xuyên tuyên truyền, phát động phong trào trồng cây xanh công cộng tại các đường thôn, tổ dân phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư; xây dựng các mô hình tổ liên gia tự quản về vệ sinh môi trường.	Đạt

		- 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn thực hiện nghiêm túc quy định về bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh nơi công cộng và các quy định về phòng, chống cháy, nổ.	Đạt
		- Tổ chức phát động phong trào thi đua xây dựng khu dân cư an toàn về an ninh trật tự và phòng cháy, chữa cháy; xây dựng các mô hình tổ liên gia an toàn về phòng chống cháy, nổ.	Đạt
	2. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương	- Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đã được quy hoạch trong quy hoạch chung các cấp.	Đạt
		- Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) trên địa bàn thực hiện quy trình chôn cất, hỏa táng đúng quy định của pháp luật, phù hợp với truyền thống văn hóa và nếp sống văn minh trong tình hình mới.	Đạt
	3. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung	Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy định: Khu vực đô thị: 100%; Khu vực nông thôn: 70%; Khu vực dân tộc thiểu số và miền núi: 65%.	Đạt
	4. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung	- Các tuyến đường giao thông nội bộ, đường xã, phường, thị trấn, liên xã, phường và các khu vực công cộng có trồng cây xanh, cây bóng mát đảm bảo cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn và được vệ sinh môi trường thường xuyên.	Đạt
		- Không để tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung, dưới kênh mương thoát nước không có rác thải.	Đạt
V. Chấp hành tốt	1. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện	- Triển khai nhiều hình thức tuyên truyền, nội dung đa dạng, phong phú	Đạt

chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước	<p>nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</p>	<p>thu hút được đông đảo Nhân dân quan tâm, hưởng ứng thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.</p>	
		<p>- Các tổ chức đoàn thể có xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sinh hoạt thường xuyên, đạt chất lượng, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; các tổ chức đảng được xếp loại “Tốt” trở lên.</p>	Đạt
	<p>2. Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định</p>		Đạt
	<p>3. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để Nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương</p>	<p>- Có xây dựng và ban hành quy chế thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn. Tạo lập và bảo đảm vận hành ổn định, thường xuyên hệ thống đánh giá mức độ hài lòng của Nhân dân, tiếp nhận góp ý, kiến nghị, phản ánh; xem xét, giải quyết, giải trình và trả lời kịp thời khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.</p>	Đạt
<p>- Ban Thanh tra Nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng và các tổ chức tự quản khác của Nhân dân ở địa phương được tạo điều kiện để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật;</p>		Đạt	
<p>- Tổ chức các buổi trao đổi, đối thoại giữa Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn với Nhân dân, hội nghị tiếp xúc cử tri, hoạt động tiếp công dân; hội nghị định kỳ và các cuộc họp khác của cộng đồng dân cư.</p>		Đạt	
	<p>4. Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật</p>	<p>Có quyết định công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.</p>	Đạt